

Những người có sức lao động mà lười biếng, không chịu làm cho tập thể và những người không chịu theo sự quản lý lao động của hợp tác xã và tập đoàn sản xuất thì hợp tác xã và tập đoàn sản xuất nhất thiết không bán lương thực.

5. Ban quản trị hợp tác xã, tập đoàn sản xuất, các cơ quan Nhà nước có liên quan phải tôn trọng đầy đủ quyền làm chủ tập thể của xã viên trong việc phân phối thu nhập. Việc phân phối thu nhập trong hợp tác xã và tập đoàn sản xuất nhất thiết phải do đại hội xã viên bàn bạc quyết định. Các ban quản trị hợp tác xã và tập đoàn sản xuất có trách nhiệm tạo mọi điều kiện thuận lợi cho mọi xã viên có thể tham gia bàn bạc quyết định việc phân phối.

Ban quản trị phải niêm yết công khai cho toàn thể xã viên biết các mục sau đây để xã viên theo dõi và kiểm tra, kiểm soát:

1. Các khoản chi phí sản xuất bao gồm cả chi phí về tư liệu sản xuất, chi phí về công lao động (nói rõ công điểm về quản lý) và chi về nộp thuế nông nghiệp.

2. Tình hình mua, sử dụng và tồn kho các loại tư liệu sản xuất, đặc biệt là sử dụng xăng dầu, phân bón hóa học, thuốc trừ sâu, vật liệu xây dựng.

3. Các khoản thu của hợp tác xã gồm sản lượng các sản phẩm và tiền bán các sản phẩm.

4. Trích lập và sử dụng các quỹ tập thể.

5. Công điểm của từng xã viên, phân bổ của từng hộ và mức phân phối lương thực cho từng lao động.

Nơi nào ban quản trị không niêm yết công khai khoản gì thì xã viên có quyền đòi niêm yết công khai khoản đó.

Đến vụ thu hoạch và phân phối, hợp tác xã và tập đoàn sản xuất phải thành

lập ban kiểm tra phân phối của hợp tác xã và tập đoàn sản xuất. Thành phần của ban kiểm tra phân phối gồm có đại biểu của xã viên do các đội sản xuất cử lên, đại biểu của hội liên hiệp nông dân tập thể, hội liên hiệp phụ nữ, đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh. Ban kiểm soát của hợp tác xã, ban quản trị hợp tác xã và tập đoàn sản xuất, các cán bộ chuyên môn và các đội sản xuất có trách nhiệm cung cấp cho ban kiểm tra phân phối những tài liệu cần thiết để cho ban làm việc.

6. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay từ vụ mùa năm 1979. Những quy định trước đây trái với quy định này đều bãi bỏ.

Đồng chí Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Ủy ban nhân dân các cấp tỉnh, huyện, xã chịu trách nhiệm hướng dẫn cụ thể và chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 5 tháng 11 năm 1979

T.M. Hội đồng Chính phủ

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CHỈ THỊ số 344-TTg ngày 27-10-1979
về việc tăng cường chỉ đạo công tác thu mua nông sản và cung ứng vật tư, hàng hóa ở huyện.

Để bảo đảm thực hiện tốt hợp đồng kinh tế hai chiều giữa Nhà nước và nông dân nhằm đẩy mạnh thu mua lương

thực, thực phẩm và nông sản khác, bảo đảm phân phối hợp lý vật tư, hàng hóa của Nhà nước, cần thống nhất chỉ đạo và kết hợp chặt chẽ công tác thu mua nông sản với công tác cung ứng vật tư, hàng hóa trên địa bàn huyện như chỉ thị số 302-CP ngày 25-8-1979 của Thủ tướng Chính phủ đã đề ra.

Trong khi chờ tiến hành làm thử để xác định mô hình tổ chức thống nhất, bộ máy kinh doanh, cung ứng vật tư, hàng hóa và thu mua nông sản ở huyện, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị:

1. Các Ủy ban nhân dân huyện phải kiện toàn ngay Ban vật tư — thương nghiệp — đời sống huyện để giúp Ủy ban nhân dân huyện tổ chức việc điều hòa phối hợp nhằm thực hiện công tác thu mua nông sản và cung ứng vật tư hàng hóa trên địa bàn huyện, bảo đảm đúng kế hoạch, đúng chính sách, đúng thời gian quy định. Ban này do đồng chí phó chủ tịch có năng lực làm trưởng ban, các đồng chí chủ nhiệm các công ty cung ứng vật tư, công ty hoặc cửa hàng thương nghiệp và trưởng phòng lương thực làm phó trưởng ban.

2. Dưới sự lãnh đạo của huyện ủy và Ủy ban nhân dân huyện, Ban vật tư — thương nghiệp — đời sống huyện và các đồng chí chủ nhiệm công ty cung ứng vật tư, chủ nhiệm công ty hoặc cửa hàng thương nghiệp và đồng chí trưởng phòng lương thực huyện có nhiệm vụ:

a) Phân bổ cụ thể số lượng vật tư, hàng hóa do Nhà nước cung ứng cho các đơn vị sản xuất (hợp tác xã, tập đoàn

sản xuất, ban sản xuất xã, ấp) khối lượng vật tư, hàng hóa cung ứng cho cơ sở phải căn cứ chỉ tiêu kế hoạch hàng năm, kế hoạch từng thời vụ và đặc biệt là phải tương ứng với mức huy động lương thực, thực phẩm và nông sản khác của các đơn vị nói trên.

b) Thực hiện việc ký kết hợp đồng kinh tế hai chiều giữa các tổ chức cung ứng vật tư, hàng hóa và thu mua nông sản của huyện với nông dân; đôn đốc, kiểm tra, giải quyết các vướng mắc trong quá trình thực hiện hợp đồng đó, cụ thể là:

— Đôn đốc, kiểm tra các tổ chức cung ứng vật tư, thương nghiệp huyện cung ứng kịp thời các loại vật tư, hàng hóa cho các hợp tác xã, các tập đoàn sản xuất, các hộ nông dân cá thể theo đúng hợp đồng đã ký, chống ăn cắp, móc ngoặc, mua gian bán lậu vật tư, hàng hóa của Nhà nước;

— Đôn đốc, kiểm tra các tổ chức thu mua của huyện thu nhận kịp thời lương thực, thực phẩm và nông sản khác của các hợp tác xã, các tập đoàn sản xuất, các hộ nông dân cá thể làm nghĩa vụ với Nhà nước hoặc bán cho Nhà nước theo hợp đồng đã ký, bảo đảm đúng số lượng, chất lượng và đúng thời gian quy định.

— Kịp thời giải quyết hoặc kiến nghị với Ủy ban nhân dân huyện xử lý những trường hợp không thực hiện đúng hợp đồng về phía các tổ chức cung ứng, vật tư, hàng hóa của Nhà nước, cũng như phía người bán nông sản; huy động

thêm hoặc điều chỉnh, điều hòa một số loại vật tư, hàng hóa để ký hợp đồng bổ sung với các hợp tác xã, các tập đoàn sản xuất, các hộ nông dân cá thể có nhiều hàng hóa bán thêm cho Nhà nước ngoài hợp đồng đã ký trước đây.

3. Ban vật tư — thương nghiệp — đời sống huyện không phải là một tổ chức kinh doanh, hạch toán. Việc hạch toán và thanh toán về mua, bán vẫn do các công ty cung ứng vật tư, công ty thương nghiệp hoặc cửa hàng thương nghiệp và phòng lương thực huyện thực hiện trực tiếp với ngành dọc theo chế độ hiện hành.

4. Đồng chí phó chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phụ trách Ban vật tư — thương nghiệp — đời sống huyện và các đồng chí chủ nhiệm công ty cung ứng vật tư, chủ nhiệm công ty thương nghiệp hoặc cửa hàng trưởng cửa hàng thương nghiệp và trưởng phòng lương thực huyện chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân huyện chịu trách nhiệm trước Nhà nước về việc bảo đảm thu mua đầy đủ khối lượng nông sản tương ứng với khối lượng vật tư, hàng hóa của Nhà nước đã bán cho nông dân theo hợp đồng kinh tế hai chiều đã ký.

5. Các Bộ Nông nghiệp, Lương thực và thực phẩm, Nội thương, Vật tư, các Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm giao nhanh kế hoạch cụ thể về thu mua và cung ứng vật tư, hàng hóa cho từng huyện và hướng dẫn kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện; đồng thời phải cử cán bộ có năng lực giúp Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện tốt chỉ thị này.

Văn phòng Thủ tướng và Ban tổ chức của Chính phủ có nhiệm vụ giúp Thủ tướng Chính phủ theo dõi và đôn đốc việc thực hiện.

Hà Nội, ngày 27 tháng 10 năm 1979

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

CHỈ THỊ số 345-TTg ngày 30-10-1979
về thu hoạch, chế biến, thu mua và tiêu thụ sản và các hoa màu khác.

Hiện nay nhiều tỉnh trong cả nước đã bắt đầu hoặc chuẩn bị việc đào dỡ, chế biến và thu mua sản và các hoa màu khác của vụ đông xuân 1979 — 1980 chuẩn bị trồng vụ sản mới. Thủ tướng Chính phủ lưu ý Ủy ban nhân dân tỉnh một số vấn đề sau đây.

Tuy vụ hè thu ở miền Nam và vụ mùa ở miền Bắc có thu hoạch khá tốt, nhưng cân đối lương thực của cả nước trong thời gian tới vẫn còn rất căng thẳng, nhất là trong những thời gian giáp hạt đầu năm 1980. Vì vậy trong cả nước phải chủ động huy động sản lượng của vụ sản năm nay và các hoa màu khác của vụ đông xuân 1979 — 1980 để góp phần quan trọng vào việc giải quyết cân đối lương thực. Ủy ban nhân dân tỉnh cần có kế hoạch cụ thể để chỉ đạo việc sản xuất, đào dỡ, chế biến, thu mua, vận chuyển, phân phối số hoa màu nói trên và phân công một đồng chí trong Ủy ban chịu trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo công tác này.